

CÂU HỎI ÔN THI MÔN TIN HỌC LỚP 1 HỌC KÌ 2 2023-2024

Câu 1 (M1): Từ tiếng Anh **Gift** có nghĩa là?

- A. Món quà B. Cái nón C. Cái ly

Câu 2 (M1): Từ tiếng Anh **Hat** có nghĩa là?

- A. Món quà B. Cái nón C. Cái ly

Câu 3 (M1): Từ tiếng Anh **Frog** có nghĩa là?

- A. Con ếch B. Con cáo C. Con cá

Câu 4 (M1): Từ tiếng Anh **Pencil** nghĩa gì?

- A. Món quà B. Cái nón C. Bút chì

Câu 5 (M1): Có bao nhiêu bước rửa tay?

- A. 2 B. 4 C. 6

Câu 6 (M1): Biểu tượng **trời nắng** là:

- A.  B.  C. 

Câu 7 (M2): Biểu tượng **trời mưa** là:

- A.  B.  C. 

Câu 8 (M2): Trước ngày chủ nhật là ngày:

- A. Thứ năm B. Thứ sáu C. Thứ bảy

Câu 9 (M2): Sau ngày thứ hai là ngày:

- A. Thứ ba B. Thứ tư C. Thứ năm

Câu 10 (M1): **Cục ta cục tác** là tiếng kêu của con vật gì dưới đây:

- A.  B.  C. 

Câu 11 (M2): Điền vào chỗ trống thích hợp với từ cho trước: **g, h, f**



__rog



__ift



__at

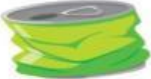
Câu 13 (M3): Chọn chữ thích hợp vào ô trống:



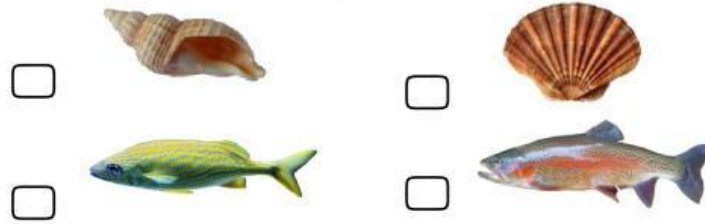
a	J	g	a	r	u

Câu 13 (M2): Nối đúng cột A với cột B cho thích hợp:

A
Rác dễ phân hủy
Rác khó phân hủy

B
  
  

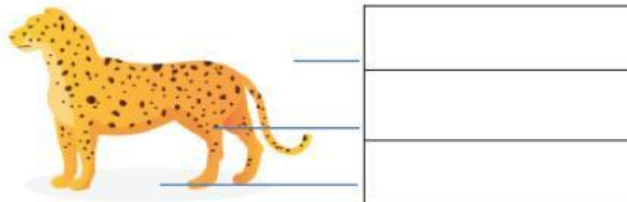
Câu 14 (M2): Đánh dấu X vào ô để chọn hình ảnh con cá:



Câu 15 (M2): Đánh dấu X vào ô chọn hình người đi bộ đúng qui định:



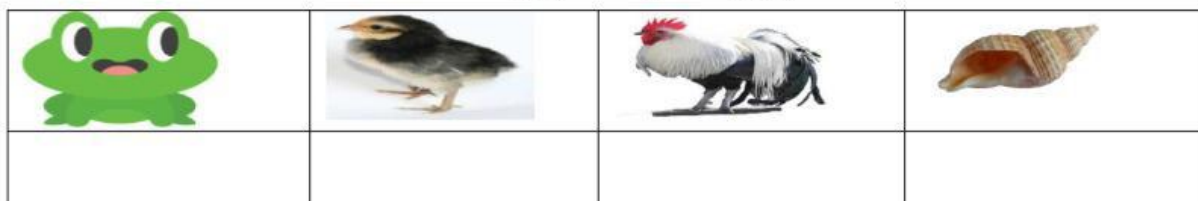
Câu 16 (M2): Điền đúng tên bộ phận của cây vào ô trống với từ cho trước: **Rễ, thân, lá.**



Câu 17 (M3): Điền đúng tiếng kêu thích hợp của con vật với từ cho trước: **Cục ta cục tác, Ô ó, o o, chip chip.**



Câu 18 (M3): Điền đúng tên con vật thích hợp với từ cho trước: **Gà trống, gà mái, trứng, gà con.**



Câu 19 (M2): Đánh dấu X vào ô để chọn đúng thiết bị sử dụng điện:



Câu 20 (M3): Sắp xếp thứ tự các ngày trong tuần:

Thứ 3	Thứ 2	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 5	Thứ 7	Chủ nhật

HẾT